

Số: 330/2020/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 30 tháng 06 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 426/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 06 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Chị Nguyễn Vũ Diễm L - Sinh năm 1994.

Nơi ĐKKHKT: Phố K, phường Đ, quận B, Hà Nội.

Trú tại: Phố H, phường D, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Anh Thiệu Việt T1 - Sinh năm 1992.

Nơi ĐKKHKT và trú tại: Phố H, phường D, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nội dung vụ việc như sau:

Chị Nguyễn Vũ Diễm L và anh Thiệu Việt T1 xác nhận: Anh chị kết hôn vào ngày 25/10/2013 trên cơ sở có tìm hiểu, lấy nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn UBND phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Vũ Diễm L và anh Thiệu Việt T1 tự nguyện đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa.

Về con chung: Chị L và anh T1 có 02 con chung là cháu Thiệu Thu T2 (nữ) sinh ngày 22/01/2014 và cháu Thiệu Bảo A (nữ) sinh ngày 26/5/2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận: anh T1 là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu T2, Chị L là

người trực tiếp nuôi dưỡng cháu A. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung, nhà ở: Chị L và anh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị L và anh T1 không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Chị L tự nguyện nộp cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Vũ Diễm L và anh Thiệu Việt T1 kết hôn tại UBND phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội thể hiện một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, không còn quan tâm đến nhau thể hiện mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai bên cùng xác định tình cảm không còn thể hiện đời sống chung không thể kéo dài. Chị Nguyễn Vũ Diễm L và anh Thiệu Việt T1 cùng yêu cầu thuận tình ly hôn là phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị L và anh T1.

[2] Về con chung: Sự thỏa thuận về nuôi con sau ly hôn của Chị L và anh T1 là tự nguyện, phù hợp với điều kiện cuộc sống thực tế của các bên đương sự và phù hợp với các quy định pháp luật, nên Tòa án công nhận: giao cháu Thiệu Thu T2 (nữ) sinh ngày 22/01/2014 cho anh T1 là người trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Thiệu Bảo A (nữ) sinh ngày 26/5/2017 cho Chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[3] Về tài sản chung, nhà ở và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của Chị Nguyễn Vũ Diễm L tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa : Chị **Nguyễn Vũ Diễm L** và anh **Thiệu Việt T1**.

- Về con chung:

Giao cho anh Thiệu Việt T1 trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Thiệu Thu T2 (nữ) sinh ngày 22/01/2014.

Giao cho chị Nguyễn Vũ Diễm L trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Thiều Bảo A (nữ) sinh ngày 26/5/2017.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nhà ở và công nợ: Chị L và anh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của Nguyễn Vũ Diễm L nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền số 0014387 ngày 10 tháng 06 năm 2020, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường Đ, quận B, Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thúy Quỳnh